

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2018

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm; Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật An toàn thực phẩm; Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm quản lý Nhà nước về an toàn thực phẩm; Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 24/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách trong quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp; Quyết định số 219/QĐ-BNN-QLCL ngày 23/01/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Kế hoạch hành động bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2018; Chỉ thị số 10-CT/TU ngày 27/10/2016 của Thành ủy Hà Nội về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với vấn đề an toàn thực phẩm trong tình hình mới; Kế hoạch số 253/KH-UBND ngày 26/12/2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố về công tác an toàn thực phẩm thành phố Hà Nội năm 2018; Quyết định số 2582/QĐ-UBND ngày 05/6/2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố Quy định Phân công, phân cấp quản lý vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch hành động bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2018 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý an toàn thực phẩm, phát hiện và ngăn chặn kịp thời việc sử dụng chất cấm trong trồng trọt, chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản; giảm thiểu ô nhiễm sinh học và tồn dư hóa chất, kháng sinh trong sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm, đáp ứng yêu cầu về an toàn thực phẩm cho người tiêu dùng Thủ đô, mở rộng thị trường trong nước và xuất khẩu.

2. Yêu cầu

- Tiếp tục hoàn thiện các văn bản quy định về quản lý nhà nước trong công tác quản lý an toàn thực phẩm phù hợp với thực tiễn thuộc chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực được giao.

- Các đối tượng tham gia chuỗi giá trị ngành hàng từ người sản xuất, chế biến, lưu thông, buôn bán đến người tiêu dùng được phổ biến, hướng dẫn, vận động tuân thủ quy định pháp luật về chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm.

- Phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời việc lưu thông, buôn bán, sử dụng chất cấm, hóa chất, kháng sinh, phân bón; thuốc bảo vệ thực vật ngoài danh mục, kém chất lượng, không an toàn trong trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản và chế biến nông, lâm, thủy sản; việc lạm dụng kháng sinh trong chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản; chấn chỉnh việc giết mổ nhỏ lẻ không đảm bảo vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm; kiểm soát việc vận chuyển, bán buôn, bán lẻ động vật và sản phẩm động vật, giảm thiểu ô nhiễm vi sinh vật có hại.

Đến cuối năm 2018:

- Số mẫu giám sát còn tồn dư thuốc bảo vệ thực vật, chất bảo quản trong rau, quả, chè; ô nhiễm vi sinh trong thịt; tồn dư hóa chất, kháng sinh, chất bảo quản, phụ gia trong các sản phẩm thịt, thủy sản nuôi giảm 10% so với năm 2017.

- 100% cán bộ làm công tác quản lý an toàn thực phẩm các cấp được tập huấn, cập nhật kiến thức về an toàn thực phẩm.

- 100% các thông tin phản ánh về mất an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản được xác minh, xử lý kịp thời.

- 85% cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc đối tượng Thành phố quản lý được tập huấn, phổ biến kiến thức và thực hành đúng về bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Số cơ sở sản xuất kinh doanh nông, lâm, thủy sản kiểm tra đạt yêu cầu (xếp loại A, B) về điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm tăng 10% so với năm 2017.

- Số cơ sở sản xuất kinh doanh nông, lâm, thủy sản xếp loại C (không đạt điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm) được nâng hạng A, B tăng 10% so với năm 2017.

- Khuyến khích phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, tổ chức sản xuất theo hướng liên kết chuỗi sản xuất tiêu thụ thực phẩm an toàn; Hỗ trợ xây dựng thương hiệu, quảng bá sản phẩm đảm bảo an toàn thực phẩm.

II. NỘI DUNG

1. Hoàn thiện xây dựng cơ chế chính sách

- Rà soát, hoàn thiện phân công, phân cấp, cơ chế phối hợp giữa các cơ quan từ Thành phố đến quận, huyện, thị xã trong công tác tổ chức thực hiện quản lý Nhà nước về chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản.

- Rà soát, bổ sung chính sách đầu tư hạ tầng và hỗ trợ phát triển các mô hình chuỗi giá trị thực phẩm an toàn theo hướng sản xuất quy mô lớn gắn với thị trường tiêu thụ trong nước cũng như xuất khẩu;

- Đề xuất ban hành các văn bản chỉ đạo, các qui định và cơ chế chính sách ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến (GAP, HACCP, ISO 22000...) trong nông nghiệp và hỗ trợ phát

triển liên kết sản xuất, kinh doanh, quảng bá, xúc tiến tiêu thụ nông, lâm, thủy sản đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm dựa trên cơ chế, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm

- Tổ chức kiểm tra, phân loại, kiểm tra định kỳ 100% cơ sở sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp và sản phẩm nông, lâm, thủy sản trên địa bàn quản lý; tái kiểm tra 100% cơ sở loại C và xử lý dứt điểm cơ sở tái kiểm tra vẫn xếp loại C theo Thông tư số 45/2014/TT-BNNPTNT. Hướng dẫn, kiểm tra cấp xã, phường tổ chức ký cam kết và giám sát việc tuân thủ các nội dung cam kết đã ký theo Thông tư số 51/2014/TT-BNNPTNT quy định điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm và phương thức quản lý đối với các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ; tăng cường kiểm soát an toàn thực phẩm tại các chợ đầu mối, các cơ sở chuyên doanh nông, lâm, thủy sản.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra phù hợp với Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp. Chuyển mạnh từ thanh tra theo kế hoạch sang thanh tra đột xuất và tập trung vào các công đoạn có nguy cơ cao trong toàn bộ chuỗi ngành hàng như lưu thông, buôn bán vật tư nông nghiệp; sản xuất ban đầu; giết mổ gia súc, gia cầm; sơ chế, chế biến nông sản, thủy sản nhỏ lẻ nhằm phát hiện, xử lý kịp thời cơ sở vi phạm, các cơ quan, công chức thiếu trách nhiệm, buông lỏng quản lý vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng thuộc Công an Thành phố, Sở Y tế, Sở Công Thương... phát hiện, điều tra, triệt phá dứt điểm các đường dây nhập lậu, các cơ sở tàng trữ, lưu thông, buôn bán chất cấm, hóa chất, thuốc thú y, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật ngoài danh mục được phép sử dụng trong trồng trọt, chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản, các tổ chức, cá nhân đưa tạp chất vào tôm, sử dụng chất cấm trong chăn nuôi, tiêm thuốc an thần vào gia súc trước khi giết mổ.

- Tăng cường tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành trong dịp lễ hội đầu năm, tháng hành động vì an toàn thực phẩm, Tết Trung thu 2018, Tết Dương lịch, Tết Nguyên Đán... theo kế hoạch và chỉ đạo của Ban chỉ đạo liên ngành Trung ương, Thành phố.

- Tổ chức giám sát lấy mẫu an toàn thực phẩm, tập trung vào sản phẩm rủi ro cao, tiêu thụ nhiều (rau, củ, quả, thịt, thủy sản...) nhằm kịp thời phát hiện, cảnh báo và điều tra, thanh tra, truy xuất, xử lý tận gốc đối với các trường hợp nông sản thực phẩm không bảo đảm an toàn.

3. Chỉ đạo tổ chức sản xuất, tiêu thụ nông, lâm, thủy sản an toàn; kiểm soát chặt chẽ an toàn thực phẩm

- Tiếp tục xây dựng và tổ chức triển khai các đề án, chương trình vùng sản xuất nông nghiệp tập trung, liên kết chuỗi giá trị, gắn với ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, áp dụng quy trình, tiêu chuẩn thực hành nông nghiệp tốt (VietGAP, VietGAHP, Global GAP) và hệ thống quản lý an toàn thực phẩm tiên tiến (HACCP, ISO 22000...).

- Tiếp tục xây dựng và tuyên truyền phát triển toàn diện sản xuất nông nghiệp theo chuỗi, duy trì chuỗi cung ứng thực phẩm nông, lâm, thủy sản an toàn; chương trình phối hợp phát triển chuỗi cung cấp rau, thịt an toàn cho thành phố Hà Nội với các tỉnh, thành phố trên cả nước.

- Phổ biến, vận động người dân, doanh nghiệp áp dụng quy trình sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản bảo đảm an toàn thực phẩm; hỗ trợ áp dụng thực hành nông nghiệp tốt (VietGAP, VietGAHP, Global GAP...), thực hành sản xuất tốt (GMP, HACCP) trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản.

- Tăng cường ứng dụng các hình thức truy xuất nguồn gốc sản phẩm bằng tài liệu ghi chép quá trình sản xuất, chế biến để chứng minh nguồn gốc, chất lượng sản phẩm và ứng dụng truy xuất nguồn gốc điện tử.

- Phối hợp với sở, ngành, đơn vị liên quan tổ chức xúc tiến thương mại, kết nối sản xuất - tiêu thụ sản phẩm an toàn và quảng bá sản phẩm an toàn. Tổ chức kiểm tra chặt chẽ chất lượng vật tư nông nghiệp và thực phẩm nông, lâm, thủy sản lưu thông trên thị trường.

4. Công tác thông tin, truyền thông về an toàn thực phẩm

Chủ trì, phối hợp với các tổ chức chính trị xã hội nghề nghiệp, các cơ quan thông tin đại chúng của Trung ương và Thành phố tập trung nguồn lực triển khai các nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về an toàn thực phẩm, tập trung vào các quy định, quy chuẩn kỹ thuật về sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn cũng như các quy định về xử phạt vi phạm hành chính, xử lý hình sự đối với các hành vi vi phạm quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm đúng quy định của pháp luật.

- Tuyên truyền về tác hại đối với sức khỏe người tiêu dùng và thiệt hại kinh tế đối với nhà sản xuất, kinh doanh khi sử dụng chất cấm hoặc lạm dụng thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, kháng sinh; hướng dẫn cho các cơ sở sản xuất, chế biến áp dụng thực hành sản xuất tốt, hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến (GAP, GMP, HACCP) đặc biệt không sử dụng chất cấm, chất bảo quản, phụ gia, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y ngoài danh mục; tuân thủ 04 đúng về sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y; phổ biến người tiêu dùng hiểu biết và ủng hộ sản phẩm an toàn có xác nhận.

- Cập nhật công khai kết quả phân loại A, B, C các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản, cơ sở vi phạm quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm trong phạm vi Thành phố; thông tin về các chuỗi cung cấp thực phẩm an toàn, về địa chỉ nơi bày bán sản phẩm nông, lâm, thủy sản được kiểm soát an toàn thực phẩm theo chuỗi và xác nhận an toàn.

- Thông tin kịp thời, đầy đủ kết quả điều tra, truy xuất và xử lý các vụ việc vi phạm được phát hiện về an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản.

- Chủ động phối hợp với các báo, đài kịp thời thông tin đầy đủ, phản ánh đúng đắn công tác quản lý vật tư nông nghiệp và bảo đảm an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản; tăng cường truyền thông, quảng bá cho các cơ sở sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp chất lượng cao, nông sản thực phẩm an toàn để người dân biết, lựa chọn sử dụng, tẩy chay sản phẩm không đảm bảo an toàn thực phẩm.

5. Tổ chức lực lượng, nâng cao năng lực

- Tổ chức đào tạo, đào tạo nâng cao cho cán bộ tham gia quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản các cấp về nghiệp vụ, kỹ năng trong tuyên truyền phổ biến pháp luật, trong giám sát, kiểm tra, thanh tra chuyên ngành, xử phạt vi phạm qui định đảm bảo chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản;

- Đầu tư hệ thống trang thiết bị phân tích hiện đại đạt tiêu chuẩn của ngành, tiếp tục mở rộng một số chỉ tiêu kiểm nghiệm trên một số nền mẫu mới, nâng cao chỉ tiêu được công nhận, chỉ định, có năng lực thực hiện nhiều phép thử khác nhau phục vụ cho công tác quản lý Nhà nước về chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm.

- Nâng cao chất lượng công tác cảnh báo nguy cơ, kiểm nghiệm nhanh an toàn thực phẩm; tiếp tục đầu tư trang thiết bị, testkits, duy trì các hoạt động kiểm nghiệm nhanh trên xe kiểm nghiệm Thành phố phục vụ công tác giám sát tại các cơ sở chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, giết mổ, sơ chế, chế biến, chợ đầu mối, hội chợ trên địa bàn Thành phố.

(Nội dung chi tiết và phân công tại Phụ lục kèm theo).

III. NGUỒN KINH PHÍ

1. Ngân sách Thành phố giao các cấp, các ngành thực hiện quản lý, kiểm soát an toàn thực phẩm.

2. Kinh phí xã hội hóa từ các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Trách nhiệm của các cơ quan

a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Chủ trì, phối hợp các sở, ngành, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch hành động theo quy định.

- Kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp việc thực hiện của các cấp, các ngành, định kỳ vào ngày 20 hàng tháng báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kết quả thực hiện, trong đó nêu rõ những việc đã hoàn thành, việc chưa hoàn thành, nguyên nhân và đề xuất giải pháp thực hiện đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ, có hiệu quả.

b) UBND quận, huyện, thị xã:

- Xây dựng kế hoạch bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa phương theo phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân Thành

phố và tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ, có hiệu quả.

- Chỉ đạo các cơ quan liên quan trực thuộc, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn được phân công, phân cấp xây dựng kế hoạch triển khai từng nhiệm vụ cụ thể.

- Định kỳ trước ngày 15 hàng tháng báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố (qua Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản Hà Nội - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) kết quả thực hiện, trong đó nêu rõ những việc đã hoàn thành, việc chưa hoàn thành, nguyên nhân và đề xuất giải pháp tiếp tục hoàn thiện.

c. Sở, ngành, đơn vị liên quan:

- Sở Y tế, Sở Công Thương chủ động phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong công tác thanh tra, kiểm tra định kỳ và đột xuất về an toàn thực phẩm.

- Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan và chỉ đạo các địa phương đảm bảo đủ biên chế cho hệ thống quản lý an toàn thực phẩm,

- Công an Thành phố phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã tổ chức điều tra, phát hiện, xử lý những hành vi vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm.

- Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các cơ quan báo chí, đài phát thanh, truyền hình các cấp từ Thành phố đến cấp xã, phường, thị trấn dành thời lượng thích đáng, phù hợp để phổ biến kiến thức, quy định pháp luật và các hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm cho nhân dân, tránh gây hoang mang.

- Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư bố trí kinh phí cho các hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm theo kế hoạch được Thành phố giao. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc sử dụng kinh phí theo quy định hiện hành.

- Các sở, ngành, đơn vị liên quan khác căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong triển khai tổ chức thực hiện và báo cáo kết quả theo quy định;

- Đề nghị các đoàn thể Thành phố (Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ...) chủ động phối hợp với ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tăng cường tuyên truyền, kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định về an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản, đồng thời phát hiện tố giác việc sản xuất, kinh doanh chất cấm, sản phẩm nông, lâm, thủy sản kém chất lượng với các cơ quan quản lý chuyên ngành cũng như chính quyền các cấp để ngăn chặn và xử lý kịp thời.

2. Sơ kết và tổng kết:

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung Kế hoạch hành động, Giám đốc các sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận,

huyện, thị xã chủ động báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố (qua Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản Hà Nội)

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì tổ chức sơ kết, tổng kết để đánh giá kết quả triển khai kế hoạch hành động, thống nhất giải pháp khắc phục các khó khăn vướng mắc trong thực hiện, kịp thời đề xuất Ủy ban nhân dân giải quyết đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Bí Thư Thành ủy,
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Thường trực HĐND TP;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND TP;
- Các sở, ngành Thành phố;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- Hội Nông dân TP, Hội LHPN TP, Đoàn TNCS HCM TP;
- Đài PT&TH HN, báo HNM, báo KT&ĐT;
- CVP, PCVP: P. C. Công, T. V. Dũng, KT, KGVX, TKBT;
- Lưu: VT, KTGiang.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Sửu



PHỤ LỤC

Phân công thực hiện Kế hoạch hành động bảo đảm ATTP lĩnh vực nông nghiệp năm 2018

(Bắt hành kèm theo Kế hoạch số 58 /KH-UBND ngày 09 /3/2018 của UBND Thành phố)

TT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời hạn hoàn thành
I	Hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật			
1	Rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản chỉ đạo, các chính sách khuyến khích, đầu tư, sản xuất nông nghiệp ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, liên kết tiêu thụ nông sản thuộc lĩnh vực được giao.	Các Chi cục Quản lý chuyên ngành'	Các phòng, đơn vị liên quan thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Trong năm
2	Rà soát, hoàn thiện quy định phân công, phân cấp, cơ chế phối hợp giữa các cơ quan thuộc Thành phố liên quan đến tổ chức thực hiện quản lý nhà nước về chất lượng, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản.	Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản Hà Nội.	Các phòng, đơn vị liên quan thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Y tế, Sở Công Thương.	Trong năm
II	Thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm			
1	Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra phù hợp với chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp.	Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	- Thanh tra chuyên ngành Chi cục Bảo vệ thực vật; Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản Hà Nội; Chi cục Thủy sản, Chi cục Thú y. - Công an Thành phố, Chi cục Quản lý thị trường Thành phố.	Trong năm

TT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời hạn hoàn thành
			- UBND quận, huyện, thị xã.	
2	Chuỗi sản phẩm thực vật, tập trung sản phẩm rau, quả, chè			
2.1	Kiểm tra, giám sát việc lưu thông, phân phối thuốc bảo vệ thực vật tại một số vùng sản xuất nông nghiệp trọng điểm của Hà Nội; phát hiện xử lý nghiêm vi phạm.	Chi cục Bảo vệ thực vật.	- Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. - UBND quận, huyện, thị xã.	Trong năm
2.2	Kiểm tra điều kiện an toàn thực phẩm các tổ chức, cá nhân sản xuất, trọng tâm là việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, rau quả theo Thông tư số 45/2014/TT-BNNPTNT và Thông tư số 51/2014/TT-BNNPTNT. Thanh tra xử lý vi phạm đối với cơ sở loại C, tái kiểm tra vẫn xếp loại C.	Chi cục Bảo vệ thực vật.	UBND quận, huyện, thị xã.	Trong năm
2.3	Tổ chức giám sát an toàn thực phẩm, đánh giá, cảnh báo nguy cơ và truy xuất, xử lý các trường hợp vi phạm.	Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản Hà Nội.	- Chi cục Bảo vệ thực vật. - UBND quận, huyện, thị xã.	Trong năm
2.4	Thanh tra đột xuất cơ sở trồng trọt, sơ chế, chế biến bao gói sản phẩm, phát hiện và xử lý nghiêm vi phạm.	Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thanh tra chuyên ngành Chi cục Bảo vệ thực vật; Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản Hà Nội.	- Công an Thành phố, Chi cục Quản lý thị trường Thành phố. - UBND quận, huyện, thị xã.	Trong năm
3.	Chuỗi sản phẩm động vật, tập trung thịt lợn, thịt			

TT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời hạn hoàn thành
	gà và sản phẩm chế biến từ thịt lợn, thịt gà			
3.1	Kiểm tra, giám sát việc lưu thông, phân phối thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y, hóa chất, kháng sinh, chế phẩm sinh học dùng trong thú y; phát hiện xử lý nghiêm vi phạm.	Chi cục Thú y.	- Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. - UBND quận, huyện, thị xã.	Trong năm
3.2	Kiểm tra điều kiện an toàn thực phẩm các tổ chức, cá nhân chăn nuôi, giết mổ, trọng tâm là việc sử dụng thuốc thú y, kháng sinh, thức ăn trong chăn nuôi; vệ sinh thú y trong giết mổ, vận chuyển, bày bán theo Thông tư số 45/2014/TT-BNNPTNT và số 51/2014/TT-BNNPTNT. Giám sát tồn dư chất cấm trong nước tiểu lợn trong chăn nuôi, giết mổ. Thanh tra xử lý vi phạm đối với cơ sở loại C, tái kiểm tra vẫn xếp loại C.	Chi cục Thú y.	UBND quận, huyện, thị xã.	Trong năm
3.3	Tổ chức giám sát an toàn thực phẩm, đánh giá, cảnh báo nguy cơ và truy xuất, xử lý các trường hợp vi phạm.	Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản Hà Nội.	- Chi cục Thú y; - UBND quận, huyện, thị xã.	Trong năm
3.4	Thanh tra chuyên ngành đột xuất các cơ sở chăn nuôi, cách ly kiểm dịch, giết mổ động vật, sơ chế, chế biến, bảo quản kinh doanh sản phẩm động vật, phát hiện và xử lý nghiêm các vi phạm.	Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Thanh tra chuyên ngành Chi cục Thú y, Chi cục Quản lý chất lượng.	- Công an Thành phố, Chi cục Quản lý thị trường Thành phố. - UBND quận, huyện, thị xã.	Trong năm
4	Chuỗi sản phẩm thủy sản, tập trung vào thủy sản nuôi			

TT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời hạn hoàn thành
4.1	Kiểm tra, giám sát các cơ sở kinh doanh, buôn bán thuốc thú y, thức ăn, chất xử lý cải tạo môi trường trong nuôi trồng thủy sản; phát hiện xử lý nghiêm vi phạm.	Chi cục Thủy sản.	- Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. - UBND quận, huyện, thị xã.	Trong năm
4.2	Kiểm tra điều kiện an toàn thực phẩm các tổ chức, cá nhân nuôi trồng thủy sản, trọng tâm là việc sử dụng thuốc thú y, hóa chất, kháng sinh, thức ăn, chất xử lý cải tạo môi trường trong nuôi trồng thủy sản theo Thông tư số 45/2014/TT-BNNPTNT và số 51/2014/TT-BNNPTNT. Thanh tra xử lý vi phạm đối với cơ sở loại C, tái kiểm tra vẫn xếp loại C.	Chi cục Thủy sản.	UBND quận, huyện, thị xã.	Trong năm
4.3	Tổ chức giám sát an toàn thực phẩm, đánh giá, cảnh báo nguy cơ và truy xuất, xử lý các trường hợp vi phạm.	Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản Hà Nội.	- Chi cục Thủy sản. - UBND quận, huyện, thị xã.	Trong năm
4.4	Tổ chức thanh tra đột xuất cơ sở nuôi trồng thủy sản, thu gom nguyên liệu, cơ sở chế biến thủy sản, phát hiện và xử lý nghiêm vi phạm an toàn thực phẩm.	- Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. - Thanh tra chuyên ngành: Chi cục Thủy sản; Chi cục Quản lý chất lượng.	- Công an Thành phố, Chi cục Quản lý thị trường Thành phố. - UBND quận, huyện, thị xã.	Trong năm
III	Thông tin, truyền thông về an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng thực phẩm nông, lâm, thủy sản an toàn			
1	Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về an toàn thực	Các Chi cục quản lý	- Các phòng, đơn vị liên	Trong năm

TT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời hạn hoàn thành
	phẩm, tập trung vào các quy định, quy chuẩn kỹ thuật về sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn cũng như các quy định về xử phạt vi phạm hành chính, xử lý hình sự đối với các hành vi vi phạm quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.	chuyên ngành: Quản lý chất lượng, Thú y, Bảo vệ thực vật, Thủy sản.	quan thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. - Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ Thành phố; - UBND quận, huyện, thị xã.	
2	Cập nhật công khai kết quả phân loại A, B, C các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản, cơ sở vi phạm quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm trong phạm vi Thành phố; thông tin về các chuỗi cung cấp thực phẩm an toàn, về địa chỉ nơi bày bán sản phẩm nông, lâm, thủy sản được kiểm soát an toàn thực phẩm theo chuỗi và xác nhận an toàn.	Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản Hà Nội.	- Các Chi cục quản lý chuyên ngành: Thú y, Bảo vệ thực vật, Thủy sản. - UBND quận, huyện, thị xã.	Khi có kết quả giám sát, kiểm tra, phân loại và hoàn thành.
3	Tuyên truyền về tác hại đối với sức khỏe người tiêu dùng và thiệt hại kinh tế đối với nhà sản xuất, kinh doanh khi sử dụng chất cấm hoặc lạm dụng thuốc thú y, kháng sinh; hướng dẫn cho các cơ sở sản xuất, chế biến áp dụng thực hành sản xuất tốt, hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến (GAP, GMP, HACCP) đặc biệt không sử dụng chất cấm, chất bảo quản, phụ gia, thuốc thú y ngoài danh mục; Phổ biến người tiêu dùng hiểu biết và ủng hộ sản phẩm an toàn có xác nhận.	Chi cục Thú y; Chi cục Thủy sản; Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản Hà Nội.	- Các phòng, đơn vị liên quan thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. - UBND quận, huyện, thị xã. - Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ Thành phố; Đoàn thanh niên công sản Hồ Chí Minh Thành phố.	Trong năm
4	Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn sử dụng thuốc bảo vệ thực vật theo 4 đúng; phổ biến áp dụng phòng trị dịch hại tổng hợp (IPM) trong sản xuất rau.	Chi cục Bảo vệ thực vật.	- Các phòng, đơn vị liên quan thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. - UBND quận, huyện, thị xã.	Trong năm

TT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời hạn hoàn thành
			- Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ Thành phố.	
IV	Chỉ đạo tổ chức sản xuất, tiêu thụ nông, lâm, thủy sản an toàn; kiểm soát chặt chẽ an toàn thực phẩm			
1	<p>- Xây dựng và tổ chức triển khai các đề án, chương trình vùng sản xuất nông nghiệp tập trung, liên kết chuỗi giá trị, gắn với ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, áp dụng quy trình, tiêu chuẩn thực hành nông nghiệp tốt (VietGAP, VietGAHP, Global GAP) và hệ thống quản lý an toàn thực phẩm tiên tiến (HACCP, ISO 22000...).</p> <p>- Tiếp tục xây dựng và duy trì chuỗi cung ứng thực phẩm nông, lâm, thủy sản an toàn; chương trình phối hợp phát triển chuỗi cung cấp rau, thịt an toàn cho thành phố Hà Nội với các tỉnh, thành phố trên cả nước.</p>	Các Chi cục quản lý chuyên ngành: Quản lý chất lượng, Thú y, Bảo vệ thực vật, Thủy sản, các Trung tâm liên quan thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	<p>- Đơn vị liên quan thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.</p> <p>- UBND quận, huyện, thị xã.</p>	Trong năm
2	Phổ biến, vận động người dân, doanh nghiệp áp dụng quy trình sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản bảo đảm an toàn thực phẩm; hỗ trợ áp dụng thực hành nông nghiệp tốt (VietGAP, VietGAHP, Global GAP...), thực hành sản xuất tốt (GMP), HACCP trong sản xuất kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản.	Các Chi cục quản lý chuyên ngành: Quản lý chất lượng, Thú y, Bảo vệ thực vật, Thủy sản; Trung tâm: Phát triển nông nghiệp, Phân tích và chứng nhận sản phẩm nông nghiệp.	<p>- Đơn vị liên quan thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.</p> <p>- UBND quận, huyện, thị xã.</p> <p>- Đoàn thanh niên công sản Hồ Chí Minh Thành phố, Hội Liên hiệp Phụ nữ Thành phố, Hội Nông dân.</p>	
3	Phối hợp với Sở, ngành, đơn vị liên quan tổ chức xúc tiến thương mại, kết nối sản xuất - tiêu thụ sản phẩm an toàn và quảng bá sản phẩm an toàn. Tổ chức kiểm tra	Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản	- Các Chi cục quản lý chuyên ngành: Thú y, Bảo vệ thực vật, Thủy sản; Thanh	Trong năm

TT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời hạn hoàn thành
	chặt chẽ chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản lưu thông trên thị trường.	và Thủy sản Hà Nội.	tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. - UBND quận, huyện, thị xã.	
V	Tổ chức lực lượng, nâng cao năng lực			
1	Tổ chức đào tạo, đào tạo nâng cao cho cán bộ tham gia quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản các cấp, đặc biệt là cán bộ cơ quan quản lý cấp quận, huyện, xã, phường, thị trấn về nghiệp vụ, kỹ năng trong tuyên truyền phổ biến pháp luật; trong giám sát, kiểm tra, thanh tra chuyên ngành, xử phạt vi phạm qui định đảm bảo chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản.	Các Chi cục quản lý chuyên ngành: Thú y, Bảo vệ thực vật, Thủy sản, Quản lý chất lượng.	UBND quận, huyện, thị xã.	Trong năm
2	<ul style="list-style-type: none"> - Đầu tư hệ thống trang thiết bị phân tích hiện đại đạt tiêu chuẩn của ngành, tiếp tục mở rộng một số chỉ tiêu kiểm nghiệm trên một số nền mẫu mới, nâng cao chỉ tiêu được công nhận, chỉ định, có năng lực thực hiện nhiều phép thử khác nhau phục vụ cho công tác quản lý nhà nước về chất lượng vật tư, an toàn thực phẩm. - Nâng cao chất lượng công tác cảnh báo nguy cơ, kiểm nghiệm nhanh an toàn thực phẩm; tiếp tục đầu tư trang thiết bị, testkits, duy trì các hoạt động kiểm nghiệm nhanh phục vụ công tác giám sát tại các cơ sở chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, giết mổ, sơ chế, chế biến, chợ đầu mối, hội chợ trên địa bàn Thành phố. 	Trung tâm phân tích và chứng nhận chất lượng sản phẩm nông nghiệp.	<ul style="list-style-type: none"> - Các Chi cục quản lý chuyên ngành: Thú y, Bảo vệ thực vật, Thủy sản, Quản lý chất lượng. - UBND quận, huyện, thị xã. 	Trong năm